

QUYẾT ĐỊNH

Về việc phê duyệt quyết toán dự án hoàn thành
Công trình: Đường Pú Nhung - Phình Sáng, huyện Tuần Giáo

GIÁM ĐỐC SỞ TÀI CHÍNH TỈNH ĐIỆN BIÊN

Căn cứ Luật Tổ chức Chính quyền địa phương ngày 19/6/2015; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức Chính quyền địa phương ngày 22/11/2019;

Căn cứ Luật Xây dựng số 50/2014/QH13 ngày 18/6/2014;

Căn cứ Nghị định số 52/1999/NĐ-CP ngày 08/07/1999 của Chính phủ về việc ban hành quy chế quản lý đầu tư và xây dựng; Nghị định số 16/2005/NĐ-CP ngày 07/02/2005 của Chính phủ về quản lý dự án đầu tư xây dựng công trình; Nghị định số 112/2006/NĐ-CP ngày 29/9/2006 của Chính phủ về sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định 16/2005/NĐ-CP về quản lý dự án đầu tư xây dựng công trình;

Căn cứ Thông tư số 09/2016/TT-BTC ngày 18/01/2016 của Bộ Tài chính Quy định quyết toán dự án hoàn thành thuộc nguồn vốn Nhà nước; Thông tư số 64/2018/TT-BTC ngày 30/7/2018 của Bộ Tài chính về việc sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 09/2016/TT-BTC ngày 18/01/2016 của Bộ Tài chính quy định về quyết toán dự án hoàn thành thuộc nguồn vốn ngân sách nhà nước;

Căn cứ Quyết định số 866/QĐ-UBND ngày 17/9/2015 của UBND tỉnh về việc Ủy quyền phê duyệt quyết toán dự án nhóm C hoàn thành thuộc nguồn vốn ngân sách nhà nước;

Xét đề nghị của Sở Tài chính tại Báo cáo số 227/BC-STC ngày 13/9/2021 về kết quả thẩm tra quyết toán dự án hoàn thành Công trình: Đường Pú Nhung - Phình Sáng, huyện Tuần Giáo,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Phê duyệt quyết toán dự án hoàn thành.

- Công trình: Đường Pú Nhung - Phình Sáng, huyện Tuần Giáo.
- Chủ đầu tư: UBND huyện Tuần Giáo.
- Hình thức quản lý dự án: Chủ đầu tư trực tiếp quản lý dự án.

- Địa điểm xây dựng: Tại xã Pú Nhung và xã Phình Sáng huyện Tuần Giáo.
- Thời gian khởi công: 08/08/2002; thời gian hoàn thành: 01/09/2010.

Điều 2. Kết quả đầu tư.

1. Nguồn vốn đầu tư:

Đơn vị tính: đồng

Nguồn vốn	Giá trị phê duyệt quyết toán	Thực hiện	
		Giá trị cấp phát, thanh toán	Giá trị thu hồi nộp NSNN sau quyết toán
1	2	3	4=3-2
Tổng số	30.689.635.450	30.699.496.450	9.861.000
- Vốn ngân sách nhà nước	30.689.635.450	30.699.496.450	9.861.000
+ Vốn NQ 37	22.634.390.450	22.634.390.450	0
+ Vốn trung tâm cụm xã	2.190.000.000	2.190.000.000	0
+ Vốn xây dựng CBTT	3.710.245.000	3.720.106.000	9.861.000
+ Vốn 186	2.155.000.000	2.155.000.000	0

2. Chi phí đầu tư:

Đơn vị tính: đồng

Nội dung	Dự toán duyệt	Giá trị quyết toán
Tổng số	31.000.000.000	30.689.635.450
1. Chi phí xây dựng	26.642.814.701	26.578.168.000
2. Chi phí đền bù GPMB	2.497.411.832	2.438.453.450
3. Chi phí khác	1.697.112.000	1.673.014.000
4. Dự phòng	162.661.467	0

3. Chi phí đầu tư được phép không tính vào giá trị tài sản: (không có).

4. Giá trị tài sản hình thành qua đầu tư:

Đơn vị tính: đồng

Nội dung	Thuộc chủ đầu tư quản lý		Giao cho đơn vị khác quản lý	
	Giá trị Thực tế	Giá trị quy đổi	Giá trị thực tế	Giá trị quy đổi
Tổng số			30.689.635.450	
1. Tài sản dài hạn (tài sản cố định)			30.689.635.450	
2. Tài sản ngắn hạn			0	

Điều 3. Trách nhiệm của Chủ đầu tư và các đơn vị liên quan.

1. Trách nhiệm của Chủ đầu tư:

a) Được phép tất toán nguồn và chi phí đầu tư công trình:

Nguồn vốn	Số tiền (đồng)	Ghi chú
- Vốn ngân sách nhà nước	30.689.635.450	
+ Vốn NQ 37:	22.634.390.450	
+ Vốn trung tâm cụm xã:	2.190.000.000	
+ Vốn xây dựng CBTT:	3.710.245.000	
+ Vốn 186:	2.155.000.000	

b) Tổng số các khoản công nợ của dự án tính đến ngày 02/12/2019 như sau:

- Tổng nợ phải thu: 9.861.000 đồng.

- Tổng nợ phải trả: 0 đồng.

- **Xử lý công nợ:** Ban QLDA các công trình huyện Tuần Giáo có trách nhiệm phối hợp với Kho bạc nhà nước Điện Biên thu hồi, nộp ngân sách nhà nước khoản công nợ của dự án, cụ thể như sau:

- Thu hồi số tiền 9.861.000 đồng của các đơn vị sau:

+ Công ty cổ phần tư vấn xây dựng giao thông tỉnh Điện Biên số tiền 4.952.000 đồng (chi phí thiết kế).

+ Ban quản lý dự án các công trình huyện Tuần Giáo số tiền 4.909.000 đồng (chi phí giám sát công trình).

- Nộp Ngân sách nhà nước số tiền 9.861.000 đồng (từ số tiền thu hồi của các đơn vị như trên) vào Tài khoản 7111, Chương 599, Tiêu mục 4902.

c) Chịu trách nhiệm trước pháp luật, cơ quan thẩm tra quyết toán về tính pháp lý của hồ sơ quyết toán và tính đúng đắn của số liệu đề nghị quyết toán; tính chính xác của khối lượng do đơn vị quản lý dự án và nhà thầu nghiệm thu đưa vào báo cáo quyết toán; tính phù hợp của đơn giá do đơn vị quản lý dự án và nhà thầu đã thống nhất ghi trong hợp đồng; khối lượng, chất lượng công trình xây dựng; vật tư, vật liệu xây dựng đã nghiệm thu đưa vào xây dựng, sử dụng trong công trình.

Chịu trách nhiệm hoàn toàn trong việc thực hiện xử lý theo kiến nghị của Kiểm toán nhà nước Khu vực VII tại Báo cáo Kiểm toán ngày 06/9/2019 và theo Kết luận số 685/KLTr-SXD ngày 01/11/2010 của Thanh tra Sở Xây dựng;

d) Bàn giao hồ sơ hoàn công cho đơn vị tiếp nhận, quản lý và sử dụng tài sản theo quy định.

2. Trách nhiệm của đơn vị tiếp nhận tài sản:

- Được phép ghi tăng tài sản cố định: 30.689.635.450 đồng.

Đơn vị tính: đồng

Tên đơn vị tiếp nhận tài sản	Tài sản dài hạn (tài sản cố định)	Ghi chú
Tổng số	30.689.635.450	
- UBND xã Phú Nhung và UBND xã Phình Sáng huyện Tuần Giáo	30.689.635.450	

- Có trách nhiệm quản lý, sử dụng và hạch toán tài sản theo đúng quy định.

3. Trách nhiệm của các đơn vị, cơ quan có liên quan:

- Kho bạc nhà nước Điện Biên có trách nhiệm phối hợp với Ban Quản lý dự án các công trình huyện Tuần Giáo thu hồi và nộp ngân sách nhà nước khoản công nợ của dự án nêu tại Điểm b, Khoản 1, Điều 3 Quyết định này đúng quy định.

- Các tổ chức tư vấn và đơn vị liên quan thực hiện việc lập, thẩm tra, thẩm định, trình, phê duyệt Báo cáo kinh tế kỹ thuật, thiết kế bản vẽ thi công, dự toán, lựa chọn nhà thầu, Kiểm toán độc lập chịu trách nhiệm về tính đúng đắn của khối lượng, tính phù hợp của đơn giá trong hồ sơ, báo cáo kết quả thẩm tra, thẩm định, phê duyệt, Báo cáo kết quả kiểm toán độc lập và các nội dung công việc theo hợp đồng tư vấn đã ký giữa Chủ đầu tư và nhà thầu tư vấn theo quy định của pháp luật.

- Nhà thầu xây dựng chịu trách nhiệm toàn bộ về khối lượng, chất lượng công việc do đơn vị đảm nhận; vật tư, vật liệu xây dựng đã nghiệm thu đưa vào thi công xây dựng và sử dụng trong công trình.

Điều 4. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký.

Giám đốc các Sở: Tài chính, Kế hoạch và Đầu tư; Giám đốc Kho bạc nhà nước Điện Biên; Chủ tịch UBND huyện Tuần Giáo; Giám đốc Ban Quản lý dự án các công trình huyện Tuần Giáo; Chủ tịch UBND các xã: Phú Nhung, Phình Sáng huyện Tuần Giáo và Thủ trưởng các cơ quan có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này. *KT*

Nơi nhận:

- Như Điều 4;
- UBND tỉnh (B/c);
- Lưu: VT, ĐT.



Đinh Bảo Dũng

Số: 227/BC - STC

Điện Biên, ngày 13 tháng 9 năm 2021

**BÁO CÁO KẾT QUẢ THẨM TRA
QUYẾT TOÁN DỰ ÁN HOÀN THÀNH**
Công trình: Đường Pú Nhung - Phình Sáng, huyện Tuần Giáo

- Chủ đầu tư: UBND huyện Tuần Giáo.
- Đơn vị quản lý dự án: Ban QLDA các công trình huyện Tuần Giáo.
- Hình thức quản lý dự án: Chủ đầu tư trực tiếp quản lý dự án.
- Địa điểm xây dựng: Tại xã Pú Nhung và xã Phình Sáng huyện Tuần Giáo.
- Thời gian khởi công: 08/08/2002; thời gian hoàn thành: 01/09/2010.

Căn cứ Luật Xây dựng số 50/2014/QH13 ngày 18/6/2014;

Căn cứ Nghị định số 52/1999/NĐ-CP ngày 08/07/1999 của Chính phủ về việc ban hành quy chế quản lý đầu tư và xây dựng; Nghị định số 16/2005/NĐ-CP ngày 07/02/2005 của Chính phủ về quản lý dự án đầu tư xây dựng công trình; Nghị định số 112/2006/NĐ-CP ngày 29/9/2006 của Chính phủ về sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định 16/2005/NĐ-CP về quản lý dự án đầu tư xây dựng công trình;

Căn cứ Thông tư số 09/2016/TT-BTC ngày 18/01/2016 của Bộ Tài chính Quy định quyết toán dự án hoàn thành thuộc nguồn vốn Nhà nước; Thông tư số 64/2018/TT-BTC ngày 30/7/2018 của Bộ Tài chính về việc sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 09/2016/TT-BTC ngày 18/01/2016 của Bộ Tài chính quy định về quyết toán dự án hoàn thành thuộc nguồn vốn ngân sách nhà nước;

Căn cứ Báo cáo Kiểm toán chuyên đề công tác quản lý, sử dụng vốn đầu tư xây dựng cơ bản năm 2018 của tỉnh Điện Biên ngày 06/9/2019 của Kiểm toán Nhà nước Khu vực VII;

Căn cứ Kết luận Thanh tra số 685/KLTTr-SXD ngày 01/11/2010 của Sở Xây dựng về thanh tra chuyên ngành dự án đầu tư xây dựng công trình Đường Pú Nhung - Phình Sáng huyện Tuần Giáo, tỉnh Điện Biên;

Căn cứ Báo cáo Kiểm toán số 329/2010/BCKT/XD ngày 29/12/2010 của Công ty TNHH Kiểm toán và Tư vấn Thăng Long T.D.K về Báo cáo quyết toán vốn đầu tư hoàn thành công trình: Đường Pú Nhung - Phình Sáng, huyện Tuần Giáo;

Căn cứ Quyết định số 1663/QĐ-UBND ngày 06/11/2019 của UBND huyện Tuần Giáo về việc phê duyệt quyết toán chi phí đầu tư hoàn thành chi phí đền bù giải phóng mặt bằng (GPMB) xây dựng công trình: Đường Pú Nhung - Phình Sáng, huyện Tuần Giáo, tỉnh Điện Biên;

Căn cứ Hồ sơ báo cáo quyết toán dự án hoàn thành, kèm theo Tờ trình số 210/TTr-BQLDACCT ngày 02/12/2019 của Ban QLDA các công trình huyện Tuần Giáo về việc đề nghị thẩm tra, phê duyệt quyết toán dự án hoàn thành công trình: Đường Pú Nhung - Phình Sáng, huyện Tuần Giáo; gửi Sở Tài chính thẩm tra quyết toán ngày 03/12/2019; Hoàn thiện hồ sơ ngày 30/08/2021.

Sau khi thẩm tra nội dung báo cáo quyết toán và hồ sơ quyết toán trình duyệt của Ban QLDA các công trình huyện Tuần Giáo theo quy định tại Thông tư số 09/2016/TT-BTC ngày 18/01/2016; Thông tư số 64/2018/TT-BTC ngày 30/7/2018 của Bộ Tài chính. Sở Tài chính báo cáo kết quả thẩm tra quyết toán dự án hoàn thành công trình: Đường Pú Nhung - Phình Sáng, huyện Tuần Giáo như sau:

I. HỒ SƠ PHÁP LÝ CỦA DỰ ÁN.

- Danh mục, trình tự thực hiện về hồ sơ pháp lý của dự án cơ bản phù hợp với quy định về quản lý chi phí đầu tư và xây dựng hiện hành.
- Các hợp đồng kinh tế giữa chủ đầu tư ký với các nhà thầu xây lắp, tư vấn, khác theo quy định về hướng dẫn hợp đồng trong hoạt động xây dựng.
- Thời gian lập và gửi báo cáo quyết toán còn chậm so với quy định.

II. NGUỒN VỐN ĐẦU TƯ.

1. Nguồn vốn đầu tư:

Đơn vị tính: đồng

Nguồn vốn	Dự án được phê duyệt	Thực hiện	
		Giá trị đã cấp phát, thanh toán	Chênh lệch
1	2	3	4=2-3
Tổng số	31.000.000.000	30.699.496.450	300.503.550
- Vốn ngân sách nhà nước	31.000.000.000	30.699.496.450	300.503.550
+ Nguồn vốn XDCB tập trung của tỉnh.	31.000.000.000	30.699.496.450	300.503.550

2. Cơ cấu vốn đầu tư.

Đơn vị tính: đồng

Nội dung	Dự án duyệt	Dự toán duyệt	Giá trị đã thanh toán
Tổng số	31.000.000.000	31.000.000.000	30.699.496.450
1. Chi phí xây dựng	26.300.000.000	26.642.814.701	26.578.168.000
2. Chi phí đền bù GPMB	1.760.000.000	2.497.411.832	2.438.453.450
3. Chi phí khác	1.640.000.000	1.697.112.000	1.682.875.000
3.1. Chi phí QLDA	420.000.000	448.020.000	443.354.000
3.2. Chi phí tư vấn ĐTXD	1.100.000.000	1.097.981.875	1.096.045.000
3.3. Chi phí khác	120.000.000	151.110.000	143.476.000
3.4. Sai số học	0	125	0
4. Dự phòng	1.300.000.000	162.661.467	0

3. Nguồn vốn thực hiện dự án hàng năm.

Đơn vị tính: đồng

Năm	Kế hoạch nguồn vốn	Thực hiện cấp phát
Tổng số	30.699.496.450	30.699.496.450
- Vốn NQ 37	22.634.390.450	22.634.390.450
+ Năm 2006	900.000.000	900.000.000
+ Năm 2007	2.400.000.000	2.400.000.000
+ Năm 2008	5.180.000.000	5.180.000.000
+ Năm 2009	8.322.000.000	8.322.000.000
+ Năm 2010	5.832.390.450	5.832.390.450
- Vốn trung tâm cụm xã	2.190.000.000	2.190.000.000
+ Năm 2009	2.190.000.000	2.190.000.000
- Vốn xây dựng CBTT	3.720.106.000	3.720.106.000
+ Năm 2008	3.300.000.000	3.300.000.000
+ Năm 2012	420.106.000	420.106.000
- Vốn 186	2.155.000.000	2.155.000.000
+ Năm 2003	1.205.000.000	1.205.000.000
+ Năm 2004	450.000.000	450.000.000
+ Năm 2005	500.000.000	500.000.000

4. Nhận xét, đánh giá.

- Vốn đầu tư thực hiện dự án không vượt tổng mức đầu tư và dự toán được duyệt.

- Nguồn vốn thực hiện dự án đúng với nguồn vốn đã được UBND tỉnh phê duyệt trong Quyết định phê duyệt báo cáo kinh tế kỹ thuật;

- Về cơ cấu vốn đầu tư: Chưa phù hợp với cơ cấu vốn trong quyết định phê duyệt dự án đầu tư nhưng phù hợp với cơ cấu vốn trong dự toán được duyệt.

- Kế hoạch vốn bố trí thực hiện dự án chưa đúng với thời gian quy định bố trí vốn đối với dự án nhóm C (không quá 3 năm).

III. CHI PHÍ ĐẦU TƯ: (Chi tiết theo phụ biểu số 01/QTDA-HT đính kèm).

- Giá trị đề nghị quyết toán: 30.770.743.450 đồng.

- Giá trị thẩm tra quyết toán: 30.689.635.450 đồng.

- Giá trị cấp phát, thanh toán: 30.699.496.450 đồng.

1. Chênh lệch giữa giá trị thẩm tra quyết toán so với giá trị đề nghị quyết toán giảm 81.108.000 đồng. Trong đó:

* - Chi phí xây dựng giảm 64.646.000 đồng. Lý do: Chấp nhận theo số liệu của Kiểm toán Khu vực VII, Thanh tra Sở Xây dựng, Kiểm toán độc lập và giá trị đã thực hiện cấp phát, thanh toán.

- Chi phí khác giảm 16.462.000 đồng, trong đó:
- + Chi phí quản lý dự án giảm 4.666.000 đồng.
- + Chi phí thiết kế giảm 6.774.000 đồng.
- + Chi phí giám sát xây dựng giảm 5.022.000 đồng.

Lý do: Chấp nhận theo số liệu của Kiểm toán Khu vực VII, Thanh tra Sở Xây dựng, Kiểm toán độc lập, theo tỷ lệ, chế độ quy định của nhà nước và giá trị đã cấp phát, thanh toán.

2. Chênh lệch giữa giá trị thẩm tra quyết toán so với giá trị cấp phát, thanh toán giảm 9.861.000 đồng của chi phí khác. Trong đó:

- Chi phí thiết kế giảm 4.952.000 đồng.
- Chi phí giám sát xây dựng giảm 4.909.000 đồng.

Lý do: Như Khoản 1, Mục III nêu trên.

3. Giá trị thu hồi và nộp ngân sách nhà nước sau phê duyệt quyết toán dự án hoàn thành: 9.861.000 đồng.

IV. SỐ LƯỢNG, GIÁ TRỊ TÀI SẢN CỐ ĐỊNH HÌNH THÀNH QUA ĐẦU TƯ.

1. Xác định chi phí đầu tư hình thành tài sản bao gồm:

- Số lượng tài sản: 01 tài sản.
- Chi phí đầu tư hình thành tài sản cố định hữu hình: 30.689.635.450 đồng.

2. Xác định giá trị, danh mục tài sản bàn giao cho đối tượng quản lý, đơn vị quản lý sử dụng:

- Giá trị tài sản bàn giao cho đơn vị quản lý và sử dụng: 30.689.635.450 đồng.
- Danh mục tài sản: + Vật kiến trúc: 30.689.635.450 đồng.

V. XÁC ĐỊNH CÔNG NỢ, VẬT TƯ THIẾT BỊ TỒN ĐỘNG.

1. Xác định công nợ.

Căn cứ vào kết quả thẩm tra quyết toán dự án hoàn thành; Biểu số 07/QTDA do Ban QLDA các công trình huyện Tuần Giáo lập ngày 02/12/2019; 04 Bảng đối chiếu số liệu cấp vốn, cho vay, thanh toán vốn đầu tư theo Biểu số 03/QTDA được Kho bạc Nhà nước Điện Biên xác nhận ngày 15/6/2018. Xác định công nợ của dự án đến ngày 02/12/2019 như sau:

- Tổng nợ phải thu: 9.861.000 đồng.
- Tổng nợ phải trả: 0 đồng.

2. Xác định giá trị vật tư, thiết bị tồn đọng: (Không có).

VI. Nhận xét việc chấp hành của Chủ đầu tư và các đơn vị có liên quan đối với ý kiến kết luận của các cơ quan Thanh tra, Kiểm tra, Kiểm toán nhà nước:

Năm 2010, công trình được Thanh tra Sở Xây dựng tiến hành thành tra theo Quyết định Thanh tra số 456/QĐ-SXD ngày 20/7/2010 và Quyết định số

550/QĐ-SXD ngày 08/9/2010 của Giám đốc Sở Xây dựng tỉnh Điện Biên. Năm 2018, công trình được Kiểm toán nhà nước Khu vực VII kiểm toán chuyên đề theo Quyết định số 1036/QĐ-KTNN ngày 21/5/2019 của Tổng Kiểm toán nhà nước. Qua công tác thanh tra, kiểm toán đã phát hiện sai phạm trong quá trình thực hiện dự án với số tiền 199.464.583 đồng (sai phạm qua Thanh tra là * 148.686.339 đồng, sai phạm qua Kiểm toán là 50.778.244 đồng); đồng thời, đã có những nhận xét, đánh giá về quản lý, thực hiện đầu tư xây dựng và kiến nghị các biện pháp xử lý đối với các tồn tại, sai phạm tại Báo cáo Kiểm toán ngày 06/9/2019 và Kết luận Thanh tra số 685/KLTTra-SXD ngày 01/11/2010. Ban QLDA các công trình huyện Tuần Giáo nghiêm túc thực hiện theo Kiến nghị của Kiểm toán và Kết luận của thanh tra; có Báo cáo số 50/BC-BQLDACCT ngày 02/12/2019 về việc thực hiện kết luận thanh tra tỉnh Điện Biên công trình đường Phú Nhung - Phình Sáng, huyện Tuần Giáo và Báo cáo số 60/BC-BQLDACCT ngày 10/07/2020 về việc thực hiện báo cáo kiểm toán công trình đường Phú Nhung - Phình Sáng, huyện Tuần Giáo.

VII. NHẬN XÉT, ĐÁNH GIÁ, KIẾN NGHỊ.

1. Nhận xét, đánh giá.

- Đối với Chủ đầu tư, đơn vị quản lý thực hiện dự án.
+ Chấp hành về trình tự, thủ tục quản lý về đầu tư và xây dựng cơ bản phù hợp với quy định hiện hành.

+ Chịu trách nhiệm hoàn toàn trong việc thực hiện xử lý theo kiến nghị của Kiểm toán nhà nước Khu vực VII tại Báo cáo Kiểm toán ngày 06/9/2019 và theo Kết luận số 685/KLTTTr-SXD ngày 01/11/2010 của Thanh tra Sở Xây dựng.

+ Chịu trách nhiệm trước pháp luật, cơ quan thẩm tra quyết toán về tính pháp lý của hồ sơ quyết toán và tính đúng đắn của số liệu đề nghị quyết toán; tính chính xác của khối lượng do đơn vị quản lý dự án và nhà thầu nghiệm thu đưa vào báo cáo quyết toán; tính phù hợp của đơn giá do đơn vị quản lý dự án và nhà thầu đã thống nhất ghi trong hợp đồng; khối lượng, chất lượng công trình xây dựng; vật tư, vật liệu xây dựng đã nghiệm thu đưa vào xây dựng, sử dụng trong công trình.

- Các tổ chức tư vấn và đơn vị liên quan thực hiện việc lập, thẩm tra, thẩm định, phê duyệt báo cáo kinh tế kỹ thuật, thiết kế bản vẽ thi công, dự toán, giám sát xây dựng, lựa chọn nhà thầu, kiểm toán độc lập chịu trách nhiệm về tính đúng đắn của khối lượng, tính phù hợp của đơn giá trong hồ sơ, báo cáo kết quả thẩm tra, thẩm định, phê duyệt và các nội dung công việc theo hợp đồng tư vấn đã ký giữa đơn vị quản lý dự án và nhà thầu tư vấn theo quy định của pháp luật.

- Nhà thầu xây dựng chịu trách nhiệm toàn bộ về khối lượng, chất lượng công việc do đơn vị đảm nhận; Nguồn gốc, xuất xứ của vật tư, vật liệu xây dựng đã nghiệm thu đưa vào thi công xây dựng và sử dụng trong công trình.

2. Kiến nghị và xử lý.

- Đề nghị Giám đốc Sở Tài chính xem xét phê duyệt quyết toán dự án hoàn thành công trình: Đường Phú Nhung - Phình Sáng, huyện Tuần Giáo, với tổng giá trị là **30.689.635.450 đồng**, trong đó:

- Chi phí xây dựng: 26.578.168.000 đồng.
- Chi phí đền bù GPMB: 2.438.453.450 đồng.
- Chi phí khác: 1.673.014.000 đồng.
- Bảng nguồn vốn ngân sách nhà nước: **30.689.635.450 đồng**. Trong đó:
 - + Vốn NQ 37: 22.634.390.450 đồng.
 - + Vốn trung tâm cụm xã: 2.190.000.000 đồng.
 - + Vốn xây dựng CBTT: 3.710.245.000 đồng.
 - + Vốn 186: 2.155.000.000 đồng.

* **Xử lý công nợ:** Ban QLDA các công trình huyện Tuần Giáo có trách nhiệm phối hợp với Kho bạc nhà nước Điện Biên thu hồi, nộp ngân sách nhà nước khoản công nợ của dự án, cụ thể như sau:

- Thu hồi số tiền 9.861.000 đồng của các đơn vị sau:
 - + Công ty cổ phần tư vấn xây dựng giao thông tỉnh Điện Biên số tiền 4.952.000 đồng (chi phí thiết kế).
 - + Ban quản lý dự án các công trình huyện Tuần Giáo số tiền 4.909.000 đồng (chi phí giám sát công trình).
- Nộp Ngân sách nhà nước số tiền 9.861.000 đồng (từ số tiền thu hồi của các đơn vị như trên) vào Tài khoản 7111, Chương 599, Tiểu mục 4902.

3. Hướng dẫn hạch toán.

- Ban QLDA các công trình huyện Tuần Giáo ghi giảm vốn đầu tư số tiền 30.689.635.450 đồng; có trách nhiệm bàn giao hồ sơ hoàn công cho đơn vị tiếp nhận, quản lý và sử dụng tài sản theo quy định.
- Đơn vị tiếp nhận tài sản: UBND xã Phú Nhung và UBND xã Phình Sáng huyện Tuần Giáo ghi tăng giá trị tài sản cố định 30.689.635.450 đồng; có trách nhiệm quản lý, hạch toán và sử dụng tài sản theo quy định.

Trên đây là toàn bộ nội dung Báo cáo kết quả thẩm tra quyết toán dự án hoàn thành công trình: Đường Pú Nhung - Phình Sáng, huyện Tuần Giáo. Kính trình Giám đốc Sở Tài chính xem xét, phê duyệt./

Nơi nhận

- UBND tỉnh (B/c);
- Lưu: VT, ĐT.



Nguyễn Tiến Dũng



BẢNG TỔNG HỢP GIÁ TRỊ THÂM TRA, QUYẾT TOÁN DỰ ÁN HOÀN THÀNH

Dự án: Đường Pú Nhung - Phình Sáng, huyện Trữn Giáo
 theo Báo cáo số: 287 /BC-STC ngày 15 tháng 9 năm 2021 của Sở Tài chính)

Đơn vị tính: đồng

Phụ biên số: 01/QTD-A-HT

ST T	Nội dung	Dự án duyệt	Dự toán duyệt	Giá Hợp đồng	Giá trị DNQT	Giá trị của KTDL	Giá trị CPTT	Giá trị TTQT	C/L giá trị giữa TTQT so với	
									DNQT	CPTT
1		3	4	5	6	7	8	9	10=9-6	11=9-8
A	Tổng cộng	31.000.000.000	31.000.000.000	30.770.743.450	30.384.392.408	30.699.496.450	30.689.635.450	-81.108.000	-9.861.000	
I	Chi phí xây dựng	26.300.000.000	26.642.814.701	26.642.814.000	26.642.814.701	26.578.168.000	26.578.168.000	-64.646.000	0	
II	Chi phí đền bù GPMB	1.760.000.000	2.497.411.832	2.438.453.450	2.052.099.832	2.438.453.450	2.438.453.450	0	0	
III	Chi phí khác	1.640.000.000	1.697.112.000	1.689.476.000	1.689.477.875	1.682.875.000	1.673.014.000	-16.462.000	-9.861.000	
I	Chi phí QLDA	420.000.000	448.020.000	448.020.000	448.020.000	443.354.000	443.354.000	-4.666.000	0	
2	Chi phí tư vấn đầu tư XD	1.100.000.000	1.097.981.875	1.097.980.000	1.097.981.875	1.096.045.000	1.086.184.000	-11.796.000	-9.861.000	
2.1	Chi phí khảo sát		461.403.383	461.403.000	461.403.383	461.403.000	461.403.000	0	0	
2.2	Chi phí lập dự án, NCKT		45.967.000	45.967.000	45.967.000	45.967.000	45.967.000	0	0	
2.3	Chi phí thiết kế		138.342.492	138.342.000	138.342.492	136.520.000	131.568.000	-6.774.000	-4.952.000	
2.4	Chi phí giám sát xây dựng		430.041.000	430.041.000	430.041.000	429.928.000	425.019.000	-5.022.000	-4.909.000	
2.5	Chi phí lập HSMT		22.228.000	8.891.000	8.891.000	8.891.000	8.891.000	0	0	
2.6	Dành giá HSDT			13.336.000	13.336.000	13.336.000	13.336.000	0	0	
3	Chi phí khác	120.000.000	151.110.000	143.476.000	143.476.000	143.476.000	143.476.000	0	0	
3.1	Lệ phí thẩm định dự án đầu tư		2.833.000	2.833.000	2.833.000	2.833.000	2.833.000	0	0	
3.2	Lệ phí thẩm định TKKT		6.366.000	6.366.000	6.366.000	6.366.000	6.366.000	0	0	
3.3	Lệ phí thẩm định dự toán		6.272.000	6.272.000	6.272.000	6.272.000	6.272.000	0	0	
3.4	Lệ phí thẩm định HSMT, kết quả BT		1.487.000	1.487.000	1.487.000	1.487.000	1.487.000	0	0	
3.5	Chi phí kiểm toán		98.037.000	98.037.000	98.037.000	98.037.000	98.037.000	0	0	
3.6	Chi phí quyết toán		36.115.000	28.481.000	28.481.000	28.481.000	28.481.000	0	0	
4	Sai số học	0	125	0	0	0	0	0	0	
IV	Dự phòng	1.300.000.000	162.661.467	0	0	0	0	0	0	

